

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1268**/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban Chỉ huy
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Giao thông vận tải**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI VIỆT NAM	
CÔNG VĂN ĐẾN	
№	8.7.40
T. gian đến:	h. 19 - 06 - 2018
T. gian chuyển lại:	h. 20 - 06 - 2018

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1304/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông tại Công văn số 135/ATGT ngày 28 tháng 3 năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy) là tổ chức tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng) chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Giao thông vận tải trong lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch; phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi cả nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính

phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

2. Làm đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải. Tham gia cơ quan chỉ huy của Quốc gia và trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các lực lượng ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc Bộ Giao thông vận tải khi xảy ra thảm họa, thiên tai hoặc sự cố.

3. Chỉ đạo cơ quan thường trực chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng ban hành văn bản quy định về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải lập, triển khai kế hoạch hoạt động, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển lực lượng, xây dựng quy chế phối hợp, hiệp đồng, tổ chức diễn tập trong hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tổ chức thường trực, chỉ huy công tác ứng phó thiên tai.

4. Định kỳ tổ chức kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về kết quả triển khai và việc chấp hành các quy định trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải.

5. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng giao kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải.

6. Lập dự toán chi hoạt động hàng năm của Ban Chỉ huy để cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp chung theo quy định của Luật Ngân sách.

7. Tổng hợp, báo cáo thiệt hại, đề xuất phương án hỗ trợ kinh phí và chỉ đạo việc khắc phục hậu quả về giao thông vận tải do thiên tai, sự cố gây ra, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

8. Chỉ đạo tổ chức diễn tập, hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và tham gia hợp tác quốc tế về ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc Bộ Giao thông vận tải.

9. Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Y tế, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch cấp quốc gia: Ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển; tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng; tai nạn tàu bay xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam. Triển khai kế hoạch, phương án sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; điều hành các đơn vị ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc Bộ Giao thông vận tải; khi xảy ra sự cố chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán nhân dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế, hậu cần, chuyển thương.

10. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao chỉ đạo chuyên ngành Hàng hải, Hàng không trong việc cấp phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

11. Chủ trì tuyên truyền phổ biến pháp luật về ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, nâng cao nhận thức cộng đồng cho các đối tượng có liên quan đến hoạt động trên biển về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các Hiệp định, Thỏa thuận, Công ước quốc tế về tìm kiếm cứu nạn hàng hải, hàng không và an toàn sinh mạng con người trên biển mà Việt Nam đã tham gia.

12. Huy động phương tiện, nhân lực của các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý bảo trì tuyến, luồng để điều tiết, khống chế đảm bảo giao thông; chống va trôi, va đập các cầu tại các vị trí trọng yếu trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia nhằm bảo đảm giao thông luôn thông suốt cho hệ thống đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

13. Quyết định các biện pháp cấp bách, huy động theo thẩm quyền các nguồn lực của Bộ Giao thông vận tải để ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi của Bộ và hỗ trợ các địa phương.

14. Đề xuất với các cấp có thẩm quyền khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc và xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có sai phạm gây hậu quả nghiêm trọng trong thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Bộ trưởng giao.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ huy

Ban Chỉ huy gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban - Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
2. Phó Trưởng ban thường trực - Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông;
3. Ủy viên thường trực - Công chức Vụ An toàn giao thông;
4. Các Ủy viên đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị:
 - a) Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam;
 - b) Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
 - c) Cục Hàng hải Việt Nam;
 - d) Cục Hàng không Việt Nam;
 - đ) Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
 - e) Cục Đường sắt Việt Nam;
 - g) Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông;
 - h) Cục Đăng kiểm Việt Nam;
 - i) Cục Y tế giao thông vận tải;

- k) Văn phòng Bộ Giao thông vận tải;
- l) Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- m) Vụ Vận tải;
- n) Vụ Kế hoạch - Đầu tư;
- o) Vụ Tài chính;
- p) Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông;
- q) Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- r) Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- s) Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.

Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy lấy ý kiến của cơ quan, đơn vị liên quan về nhân sự tham gia Ban Chỉ huy, tổng hợp trình Trưởng ban quyết định.

Điều 4. Chế độ làm việc

1. Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
2. Trưởng ban có trách nhiệm quy định về mối quan hệ công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy.
3. Phó Trưởng ban thường trực có trách nhiệm tham mưu cho Trưởng ban phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy.
4. Ủy viên thường trực có nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ huy về công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.
5. Cơ quan thường trực
 - a) Vụ An toàn giao thông là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy; có trách nhiệm sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; tham mưu cho Ban Chỉ huy, Bộ trưởng về công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải.
 - b) Cơ quan thường trực được cấp kinh phí hoạt động thông qua Văn phòng Bộ và có trụ sở đặt tại cơ quan Bộ Giao thông vận tải.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 1745/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Giao thông vận tải và Quyết định số 1217/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Giao thông vận tải.

2. Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Giao thông vận tải, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (để b/c);
- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam;
- Các Tổng công ty: ĐSVN, HHVN, HKVN-CTCP;
- TT Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (Thanh).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thể

